

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 131/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2018

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là Ủy ban); được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có tên giao dịch quốc tế tiếng Anh là Commission for the Management of State Capital at Enterprises, viết tắt là CMSC.

3. Ủy ban là đơn vị dự toán cấp I của ngân sách trung ương.

Điều 2. Quan hệ của Ủy ban với các cơ quan quản lý nhà nước

1. Ủy ban thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; tuân thủ các quy định về chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp, cơ chế giám sát về tài chính đối với các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

2. Ủy ban, các doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước phù hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành quốc gia đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Ủy ban phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ cho doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ công ích hoặc các nhiệm vụ kinh tế - xã hội khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý doanh nghiệp trong quá trình chuyển tiếp

1. Phù hợp với nguyên tắc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

2. Việc bàn giao hồ sơ quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp từ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyển giao) theo nguyên tắc bàn giao nguyên trạng.

3. Đối với các kế hoạch, chương trình, dự án, các hoạt động của doanh nghiệp và các nội dung khác thuộc quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu được các cơ quan chuyển giao quyết định trước ngày Nghị định này có hiệu lực, doanh nghiệp tiếp tục triển khai thực hiện theo các quyết định đã được cơ quan chuyển giao phê duyệt.

4. Đối với các kế hoạch, chương trình, dự án, các hoạt động của doanh nghiệp và các nội dung khác thuộc quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đang thực hiện trình tự, thủ tục trình cơ quan chuyển giao quyết định:

a) Trường hợp trình tự, thủ tục trình cơ quan đại diện chủ sở hữu đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và hồ sơ đầy đủ theo quy định, doanh nghiệp tiếp tục báo cáo Ủy ban xem xét, quyết định theo thẩm quyền;

b) Trường hợp trình tự, thủ tục trình cơ quan đại diện chủ sở hữu đã thực hiện đúng quy định nhưng hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, Ủy ban yêu cầu doanh nghiệp và đề nghị cơ quan chuyên giao bổ sung hồ sơ theo quy định;

c) Trường hợp trình tự, thủ tục trình cơ quan đại diện chủ sở hữu đã thực hiện nhưng chưa đúng quy định, Ủy ban yêu cầu doanh nghiệp thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

5. Đối với các kế hoạch, chương trình, dự án, các hoạt động của doanh nghiệp do Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cơ quan chuyên giao quản lý và thực hiện trong kế hoạch trung hạn và hằng năm:

a) Cơ quan chuyển giao tiếp tục thực hiện hết kế hoạch năm hiện hành và chịu trách nhiệm thanh, quyết toán các kế hoạch, chương trình, dự án đến hết kế hoạch năm;

b) Ủy ban tiếp nhận kế hoạch, chương trình, dự án, các hoạt động của doanh nghiệp đang triển khai, chưa hoàn thành để quản lý và tổ chức thực hiện từ kế hoạch năm sau.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Điều 4. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình

1. Xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược tổng thể đầu tư phát triển doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban theo chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Xây dựng và trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kế hoạch hoạt động dài hạn, 05 năm và hằng năm của Ủy ban và các chương trình theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật

1. Đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập giao Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu.

2. Tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ thực hiện các quyền, trách nhiệm đối với doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ của doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển và kế hoạch sản xuất, kinh doanh 05 năm của doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu Chủ tịch Hội đồng thành viên của doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên của doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự đảng Chính phủ theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự đảng Chính phủ.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ báo cáo xin ý kiến Ban cán sự đảng Chính phủ trước khi có văn bản chấp thuận để Hội đồng thành viên bổ nhiệm Tổng giám đốc theo quy định tại điều lệ của doanh nghiệp.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thành lập doanh nghiệp do Ủy ban quyết định thành lập theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

g) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển giao vốn nhà nước tại doanh nghiệp giữa Ủy ban và các cơ quan đại diện chủ sở hữu, giữa Ủy ban và doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

3. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ giao Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu:

a) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, trừ các doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; thực hiện đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, yêu cầu phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và theo đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp đã được phê duyệt;

c) Ban hành điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp, trừ các doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

d) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm, trừ các doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; phê duyệt, thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp;

đ) Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Kiểm soát viên tài chính; quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

e) Phê duyệt đề Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Tổng giám đốc hoặc Giám đốc doanh nghiệp và các chức danh quản lý khác theo quy định.